

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 08-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH H

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Hưng

Bà Thái Thị Mỹ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Thư ký TAND huyện DK - H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - H tham gia phiên tòa:*
Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 08/01/2020, tại Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an, TAND huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2019/TLST - HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐ - TA ngày 17 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L - sinh năm 1994, tại VN- H; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố số 8, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh H. Chỗ ở hiện nay: Trại giam A2 - Cục C10 - Bộ Công an. Nghề nghiệp: hiện đang là phạm nhân Trại giam A2; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn C (sinh năm 1962) và bà Nguyễn Thị K.S (sinh năm 1964); Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 10/2019/HSST ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam A2 - Cục C10 - Bộ Công an; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Phùng Đức Trà - sinh năm 1960

Địa chỉ: thôn 4, xã Hà Lâm, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Dương Văn Tuất (tên gọi khác Đệ)- sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn Tân Tế, xã N.H, thị xã N. H, tỉnh H.

Có mặt tại phiên tòa.

Anh Trần Thanh Dũng - sinh năm 1979

Địa chỉ: xã DL huyện DK, tỉnh H.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L là phạm nhân đang chấp hành án 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Trại giam A2 - Cục C10 - Bộ Công an. Sáng ngày 22/8/2019, cùng một số phạm nhân Dương Văn T và Phùng Đức T được bố trí lao động tại lô 4, phân trại số 1, L có nhiệm vụ vác phân bón lúa từ đường nhựa xuống ruộng với khoảng cách khoảng 30m. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, L nảy sinh ý định trốn nên bỏ trốn khỏi hiện trường lao động, nấp vào mương nước gần ruộng, nghe T và T gọi tên nhưng L không trả lời mà vẫn tiếp tục trốn. Sau đó, L bỏ chạy vào trong rừng để trốn khỏi Trại giam. Đến 08 giờ 55 phút ngày 23/8/2019, bị cán bộ Trại giam A2 phát hiện và bắt giữ theo Quyết định truy nã.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSDK ngày 28/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - tỉnh H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thành L. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 09 (Chín) tháng tù đến 01 (Một) năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án 10/2019/HSST ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án. Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng anh anh Phùng Đức T vắng mặt. Áp dụng khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã nêu.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định khoảng 09 giờ 15 phút ngày 22/8/2019, Nguyễn Thành L lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản giáo, bỏ trốn khỏi hiện trường lao động. Đến 08 giờ 55 phút ngày 23/8/2019, bị cán bộ Trại giam A2 bắt giữ theo Quyết định truy nã. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trốn khỏi nơi giam” nên Viện kiểm sát nhân dân huyện DK truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tâm lý của những phạm nhân khác đang cải tạo tại Trại giam A2, đồng thời làm ảnh hưởng đến việc quản lý, giáo dục phạm nhân của cán bộ chiến sĩ Trại giam A2, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Thành L đang chấp hành bản án số 10/2019/HSST ngày 18/3/2019, thì lại bỏ trốn khỏi nơi giam giữ nên lần phạm tội lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tính từ ngày bị cáo chấp hành án về tội “Trộm cắp tài sản” là ngày 16/5/2019 đến ngày bị cáo bỏ trốn khỏi nơi giam giữ ngày 22/8/2019, bị cáo đã chấp hành án tại Trại giam A2 là 03 tháng 07 ngày tù. Như vậy, thời gian bị cáo còn phải chấp hành của bản án trước là 05 tháng 23 ngày tù. Đến ngày 23/8/2019 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và tiếp tục thi hành án phạt tù cho đến nay nên thời hạn tù của bị cáo được tính tiếp tục từ ngày 23/8/2019. Bị cáo đang chấp hành án mà lại phạm tội mới nên khi quyết định hình phạt cần phải tổng hợp hình phạt của cả hai bản án. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng thành người công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thành L.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 01 (Một) năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 10/2019/HSST ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện VN- tỉnh H, nhưng được trừ thời gian đã chấp hành hình phạt tù từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22/8/2019 là 03 (Ba) tháng 07 (Bảy) ngày tù, buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 01 (Một) năm 05 tháng 23 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành L nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh H xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Bị cáo;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

Vũ Thị Kim Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- UBND xã Diên Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

